TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - TH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 13/2026/QĐST-HNGĐ	

TH, ngày 22 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 199/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị Đ, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn V, xã TL, tỉnh TH.

Số căn cước công dân: 038193006090.

Bị đơn: Anh Vi Văn T. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn ĐB, xã XC, tỉnh TH.

Số căn cước công dân: 038090037939.

- Căn cứ vào Điều 144; 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; 57; 58; 68; 69; 70; 71; 72; 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Điều 6; 9; 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị Đ và anh Vi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Chị Lò Thị Đ và anh Vi Văn T tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Lò Thị Đ và anh Vi Văn T thống nhất vợ chồng có 01 con chung là cháu Lò QN, giới tính: Nữ, sinh ngày 07/10/2022. Cháu phát triển bình thường về thể lực và trí lực. Hiện nay cháu đang sống cùng chị Đ tại thôn V, xã TL, tỉnh TH. Ly hôn, giao cháu N cho chị Đ được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Anh T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản và nghĩa vụ chung:* Chị Lò Thị Đ và anh Vi Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lò Thị Đ và anh Vi Văn T thống nhất thỏa thuận chị Đ chịu toàn bộ tiền án phí DS - HNGĐ sơ thẩm là 150.000 đồng. Chị Đ đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí. Vì vậy, chị Đ được nhận lại 150.000 đồng tại Thi hành án Dân sự tỉnh TH theo biên lai thu tiền số: 0004262 ngày 22 tháng 12 năm 2025. Anh T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 10 – TH;
- Thi hành án Dân sự tỉnh TH;
- TAND tỉnh TH;
- UBND xã XC , tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Xuân Vinh